

Số: *2948*/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 22 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán
và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án: Kè từ cầu Kho Dầu đến cồn Ông Phong
Hạng mục: Bổ sung đoạn kè dài khoảng 1.300m**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 3586/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Kè từ cầu Kho Dầu đến cồn Ông Phong;

Căn cứ Quyết định số 3953/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Kè từ cầu Kho Dầu đến cồn Ông Phong;

Căn cứ Quyết định số 3425/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư dự án Kè từ cầu Kho Dầu đến cồn Ông Phong - Hạng mục: Bổ sung đoạn kè dài khoảng 1.300m;

Căn cứ Quyết định số 4842/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng dự án Kè từ cầu Kho Dầu đến cồn Ông Phong;

Xét đề nghị của UBND huyện Hoài Nhơn tại Tờ trình số 175/TTr-UBND ngày 17/5/2019; đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Báo cáo kết quả thẩm định số 876/SNN-QLXDCT ngày 06/5/2019 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 494/BC-SKHĐT ngày 02/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình Kè từ cầu Kho Dầu đến cồn Ông Phong; hạng mục: Bổ sung đoạn kè dài khoảng 1.300m với các nội dung sau:

1. Tên hạng mục: Bổ sung đoạn kè dài khoảng 1.300m thuộc dự án: Kè từ cầu Kho Dầu đến cồn Ông Phong.
2. Loại, cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT, cấp IV.
3. Địa điểm xây dựng: huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.
4. Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Nhơn.
5. Nhà thầu lập báo cáo khảo sát xây dựng: Công ty cổ phần đo đạc xây dựng Hoàng Thiên Long chi nhánh Bình Định.
6. Nhà thầu lập thiết kế xây dựng: Công ty TNHH xây dựng An Vĩnh Phước.
7. Chủ nhiệm lập thiết kế và dự toán xây dựng: Nguyễn Hữu Sáng.
8. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:
Xây dựng tuyến kè áp sát hiện trạng sông dài 953,03m chia làm 03 đoạn.
Các thông số kích thước công trình:

TT	Nội dung	Đơn vị	Giải pháp thiết kế
1	Cấp công trình	cấp	IV
2	Tần suất thiết kế	P	10%
3	Chiều dài tuyến	m	953,03
3.1	Đoạn 1	m	318,21
-	Cao trình đỉnh kè	m	2.23
-	Bề rộng mặt kè	m	Mặt đê rộng 4,0m, kết cấu bê tông M250 đá 2x4
-	Cao trình đỉnh đồng đá	m	0.2
-	Bề rộng đỉnh đồng đá	m	0,8
-	Hệ số mái kè phía sông		2.00
-	Hệ số mái kè phía đồng		1.50
-	Kết cấu thân kè		Đắp đất đầm chặt K95
-	Gia cố mái đê phía sông		Mái đê phía sông gia cố đá lát khan dày 20cm, dăm đệm 2x4cm dày 10cm, vải địa kỹ thuật và được bố trí trong khung vây BTCT M200; Chân mái kè là khối đá hộc lắng trụ.
-	Gia cố mái đê phía đồng		trồng cỏ bảo vệ mái
3.2	Đoạn 2	m	434,82

TT	Nội dung	Đơn vị	Giải pháp thiết kế
-	Cao trình đỉnh kè	m	2.23
-	Bề rộng mặt kè	m	Mặt đê rộng 4,0m, kết cấu bê tông M250 đá 2x4
-	Cao trình đỉnh đồng đá	m	0.2
-	Bề rộng đỉnh đồng đá	m	0,8
-	Hệ số mái kè phía sông		2.00
-	Hệ số mái kè phía đồng		1.50
-	Kết cấu thân kè		Đắp đất đầm chặt K95
-	Gia cố mái đê phía sông		Mái đê phía sông gia cố đá lát khan dày 20cm, dăm đệm 2x4cm dày 10cm, vải địa kỹ thuật và được bố trí trong khung vây BTCT M200; Chân mái kè là khối đá học lăng trụ.
-	Gia cố mái đê phía đồng		trồng cỏ bảo vệ mái
3.3	Đoạn 3	m	200
-	Cao trình đỉnh kè	m	2.20
-	Bề rộng mặt kè	m	4,0
-	Cao trình đỉnh đồng đá	m	0,4
-	Bề rộng đỉnh đồng đá	m	0,5
-	Hệ số mái kè phía sông		Tường đứng
-	Hệ số mái kè phía đồng		1.50
-	Kết cấu thân kè		Đắp đất đầm chặt K95
-	Gia cố mái kè phía sông		Mái kè phía sông kiểu tường đứng bê tông cốt thép M250. Móng tường gia cố nền bằng ống buy D600mm, phía ngoài khối đá học lăng trụ chống xói bờ.
-	Gia cố mái đê phía đồng		Trồng cỏ bảo vệ mái
4	Công trình trên tuyến:		Xây dựng cống thoát nước qua kè: 05 cái. Tiết diện cống: 1 loại D1200, 02 loại D800mm và 02 D1500. Kết cấu bê tông ống buy ly tâm H10, cửa vào, ra bằng bê tông M200

Kết cấu thân đê là đất hiện có và đắp áp trực phía sông bằng đất cấp 3, hệ số đầm $k=0,95$, mặt đê đoạn 1 và đoạn 2 bê tông M250 đá 2x4, mái phía sông $m=2.0$,

mái phía đông m=1.5 bảo đảm ổn định. Mái phía sông đoạn 1, 2 được gia cố bằng đá lát khan dày 20cm trong khung giằng bê tông cốt thép, bên dưới có dầm và vải địa kỹ thuật bảo đảm ổn định thấm và chống xói. Mái phía đông trồng cỏ bảo vệ mái. Đoạn 3 mái kè phía sông kiểu tường đứng bê tông cốt thép M250 mái phía đông trồng cỏ. Móng tường gia cố nền bằng ống buy D600mm, phía ngoài khối đá học lắng trụ chống xói bờ.

9. Giá trị dự toán xây dựng: 14.319.938.000 đồng.

(Mười bốn tỷ, ba trăm mười chín triệu, chín trăm ba mươi tám nghìn đồng)

Trong đó:

- | | |
|------------------------|---------------------|
| - Chi phí xây dựng: | 10.550.467.000 đồng |
| - Chi phí QLDA: | 251.964.000 đồng |
| - Chi phí Tư vấn ĐTXD: | 777.700.000 đồng |
| - Chi phí khác: | 788.068.000 đồng |
| - Chi phí BT GPMB: | 1.269.837.000 đồng |
| - Chi phí dự phòng: | 681.902.000 đồng |

10. Nguồn vốn đầu tư: Theo Quyết định số 4842/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

11. Thời gian thực hiện: năm 2018-2020

12. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo các Quyết định số 3586/QĐ-UBND ngày 29/10/2014, Quyết định số 3953/QĐ-UBND ngày 25/10/2017, Quyết định số 3425/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 và Quyết định số 4842/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

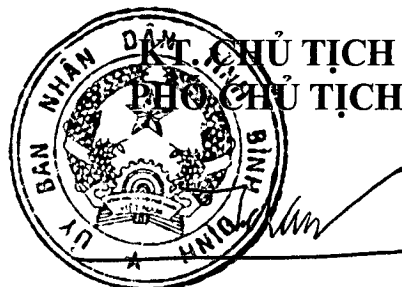
Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình Kè từ cầu Kho Dầu đến cồn Ông Phong; hạng mục: Bổ sung đoạn kè dài khoảng 1.300m với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 3. Chủ đầu tư (UBND huyện Hoài Nhơn) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh Trần Châu;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K10 



Trần Châu

PHỤ LỤC VỀ KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Kè từ cầu Kho Dầu đến cồn Ông Phong

Hạng mục: Bổ sung đoạn kè dài khoảng 1.300m

(Kèm theo Quyết định số 2948/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)



Số TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Dịch vụ tư vấn								
1	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	240.973	Theo QĐ số 4842/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2019	Trọn gói	Theo thời gian thi công gói thầu xây lắp
Dịch vụ phi tư vấn								
2	Bảo hiểm công trình xây dựng	108.670	Theo QĐ số 4842/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2019	Trọn gói	Theo thời gian thi công gói thầu xây lắp
Xây lắp								
3	Toàn bộ khối lượng xây lắp dự án Kè từ cầu Kho Dầu đến cồn Ông Phong; Hạng mục: Bổ sung đoạn kè dài khoảng 1.300m	11.654.388 (xây lắp: 10.550.467; chi phí hạng mục chung: 422.019; chi phí dự phòng: 681.902)	Theo QĐ số 4842/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Đấu thầu rộng rãi	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2019	Hợp đồng trọn gói	300 ngày
Tổng giá trị thực hiện: 12.004.031.000 đồng								